

Kế hoạch hoạt động chi tiết nhánh 3 “Con cá”

Thời gian thực hiện: Từ 06/01- đến 11/01/2025

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Phương Lan

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh,

Trong tháng 1, từ ngày 06/01- đến 11/01/2025 các con lớp 4 tuổi 3 sẽ cùng nhau thực hiện Chủ đề nhánh “Con cá”. Các con sẽ được tìm hiểu về:

- Tên gọi
- Cấu tạo và đặc điểm của con cá
- Các loại cá
- Ngoài ra các con còn được tìm hiểu về thức ăn, môi trường sống của cá.

Ở trường các con sẽ được:

- Nơi sống của cá. Biết cá sống dưới nước. (sông, hồ, ao, biển, bể cá....)
- Vận động: Bơi, nặn đóp môi
- Biết ích lợi của cá đối với đời sống con người (Giàu chất dinh dưỡng, làm các món ăn , làm cảnh) có lợi với cuộc sống con người.

- Cách chăm sóc cá. cho các ăn, bảo vệ nguồn nước

- Các món ăn từ cá: Cá sốt, cá nấu, cá kho.....

Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:

- Trò chuyện với con về cấu tạo và đặc điểm của cá

- Cùng con cho cá ăn

- Cho con tìm hiểu thêm về quá trình sinh sản của cá qua trên mạng internet và biết phân biệt một vài loại cá qua màu sắc vảy, kích thước cơ thể bên ngoài của chúng

- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

Cuối chủ đề: Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về con cá hay cho con xem một số video cá đang tìm kiếm thức ăn... Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1: MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên đọc câu đố về con cá., xem video, nghe kể chuyện... Tiếp đó, giáo viên tiến hành giờ học truy vấn, khuyến khích trẻ đặt ra các câu hỏi quan tâm về “con kiến”. Đặc điểm nhận biết để phân biệt con kiến với con côn trùng khác..., đồng thời, giáo viên cùng trẻ xây dựng mạng nội dung trong dự án và trình bày theo hình thức sơ đồ tư duy

*** Câu hỏi trẻ đã biết:**

- Con vừa nghe cô đọc câu đố về con gì?
- Con cá trông như thế nào?
- Con cá có các bộ phận nào?
- Con cá sinh sống ở đâu?

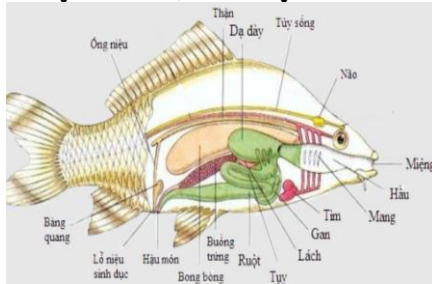
***Câu hỏi trẻ muốn biết?**

- Nơi sống của cá. Biết cá sống dưới nước. (sông, hồ, ao, biển, bể cá....)
- Vận động: Bơi, nặn đóp mồi
- Biết ích lợi của cá đối với đời sống con người (Giàu chất dinh dưỡng, làm các món ăn , làm cảnh) có lợi với cuộc sống con người.

- Cách chăm sóc cá. cho các ăn, bảo vệ nguồn nước
- Các món ăn từ cá: Cá sốt, cá nấu, cá kho.....
- Cô và trẻ thống nhất nội dung khám phá “con cá” trong 1 tuần (Mạng ND)

I. MẠNG NỘI DUNG

- Đặc điểm, cấu tạo của cá



- Nơi sống của cá



- Vận động: Bơi, nặn đóp môi



Con cá



- Cách chăm sóc cá



- Các món ăn từ cá



II. MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc xây dựng: Xây bể cá, ao cá..., lắp ráp, xếp hình con cá.

Góc học tập: Phân loại con cá theo nơi sống..., chơi với cát, nước..., cách chăm sóc con cá.

Góc tạo hình: Tô màu, vẽ tranh, cắt dán, nặn, in tạo hình con cá theo ý thích

Góc phân vai: Cửa hàng bán các loại cá, chế biến các món ăn từ cá.

Góc sách: Xem sách, tranh, xem ảnh kể chuyện về con cá và nói ích lợi của cá.

Hoạt động học:

PTTC: Trườn theo hướng thẳng

PTNT: Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng, Tìm hiểu về mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống

PTNN: Thơ: “Rong và cá” (ĐTDC)

PTTM: Làm con cá từ các NVL

PTTM: DKNVĐ minh họa: “Cá vàng bơi”

Hoạt động ngoài trời:

Quan sát con cá: Quan sát bể cá, cho cá ăn

- Đọc đồng dao, ca dao, thơ về con cá.

- Nhặt lá rơi, xé xếp hình thành con cá ăn; Xếp mèo bằng hạt gạo....

- TCVD: con gì biến mất? cá-tôm-cua, cá vàng bơi..., xia cá mè

Hoạt động khác:

- Ôn các bài hát, thơ, đồng dao, ca dao về con cá. Trò chơi đóng kịch và biểu diễn văn nghệ về các loài cá.

- Chơi hoạt động theo ý thích: tô màu, vẽ con cá, làm đồ chơi con cá...

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 6 tháng 01 năm 2025

- LVPT: PTTC

- Đề tài: Trườn theo hướng thẳng

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên vận động, biết cách phối hợp chân tay nhịp nhàng trườn theo hướng thẳng đúng yêu cầu của cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn sức lực của cả cơ thể, phát triển các nhóm cơ tay chân.
- Trẻ linh hoạt, nhanh nhẹn trong hoạt động.

3, Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết ăn đủ chất và tập thể dục để có sức khỏe tốt.

II. Chuẩn bị:

1. Chuẩn bị của cô;

- Sàn tập rộng rãi sạch sẽ. Nhạc bài hát: Cá vàng bơi
- Vạch xuất phát, bóng, 2 rô, 2 con đường.

2. Chuẩn bị của trẻ;

- Trang phục của trẻ gọn gàng.

III. Tiến hành:

*** HĐ 1: Khởi động**

- Cho trẻ đến thăm công trình xây dựng. Đi với các kiểu đi, về đội hình 3 hàng ngang.

***HD2: Trọng động**

Bài tập phát triển chung

Tay: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang.

Chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỵu gối.

Bụng: Đứng cúi người về trước.

Bật : Bật tiến về phía trước

+ ĐTNM: Tay

Tập kết hợp bài “Cá vàng bơi”

- Vận động cơ bản: Trườn theo hướng thẳng

+ Cho trẻ chia làm 3 hàng ngang, cho trẻ trườn tự do

+ Hỏi trẻ vừa làm gì như thế nào?

+ Cô nhận xét cách ném của trẻ,

+ Cô giới thiệu VĐCB: “ Trườn theo hướng thẳng”

+ Cô làm mẫu cho trẻ xem lần1

+ Làm mẫu lần 2 cô kết hợp phân tích cách tập: Tư thế chuẩn bị người nằm áp sát xuống sàn 2 tay để dưới vạch. Khi có hiệu lệnh bắt đầu trườn phối hợp chân tay nhịp nhàng tiến thẳng về phía trước. Đến hết con đường đứng lên về cuối hàng đứng.

+ Cho 2 trẻ tập mẫu.

+ Gọi lần lượt 2 trẻ lên tập(Sửa sai cho trẻ)

+ Cho trẻ lên thi đua đi theo nhóm(sửa sai cho trẻ)

+ Gọi 2 tổ lên thi đua (cô nx và sửa sai)

+ Củng cố: Hỏi trẻ tên vận động (nhiều trẻ trả lời)

- TC: Kẹp bóng bằng chân

+ Cô giới thiệu tên trò chơi.

- + Cô phổ biến cách chơi: Trẻ chia làm hai đội lần lượt từng bạn ở hai đội lên nhặt bóng kẹp bóng bằng chân nhảy về phía trước đến rổ của đội mình cho bóng vào rổ. Sau 1 bản nhạc đội nào kẹp được nhiều bóng về đích là đội chiến thắng
- + Luật chơi: Chỉ được dùng chân kẹp bóng không dùng tay, nếu bóng rơi quay lại cho bạn khác chơi.
- + Cho trẻ chơi 2 lần.(Cô động viên khuyến khích trẻ)
- Nhận xét trẻ chơi

***HD 3: Hồi tĩnh;**

- Cho trẻ đi vòng tròn nhẹ nhàng để hít thở.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 3 ngày 7 tháng 1 năm 2025

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng (5E)

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10
- Trẻ biết đếm theo khả năng của trẻ từ 1- 10

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng đếm trên đối tượng trong phạm vi 10
- Rèn luyện và phát triển kỹ năng quan sát, so sánh ghi nhớ có chủ định của trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động và hợp tác trong nhóm chơi.

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG

1.Chuẩn bị của cô

- Bài giảng PowerPoint, máy tính, máy chiếu.
- Bảng khảo sát
- Nhạc bài hát “Cá vàng bơi”,
- 10 con cá chép, 10 con cá rô
- Lô tô hình các con vật sống dưới nước

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Mỗi trẻ một rô đồ dùng gồm 10 con cá chép, 10 con cá rô
- Thẻ chấm tròn.

3. Trang phục, tâm sinh lý:

- Cô và trẻ mặc đồng phục gọn gàng, dễ hoạt động. Đội hình thay đổi theo hoạt động, tâm thế cô và trẻ thoải mái.

III. Tiến hành:

E1: Gắn kết

- Ôn tập nhận biết số lượng trong phạm vi 5
- Cô cùng trẻ chơi trò “Ai đoán giỏi:”
 - + *Cách chơi như sau:* Cô gõ xắc xô yêu cầu trẻ đoán số lượng:
 - + Lần 1 cô gõ trước mặt trẻ.
 - + Lần 2 cô gõ phía sau lưng cô.
 - + Lần 3 cô gõ lên cao, vừa gõ vừa nhảy.
- Tổ chức cho trẻ chơi (1 lần). Cô đến nhận xét từng đội chơi (khen trẻ)

E2: Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng

- Chia trẻ về 4 đội cùng khám phá về số lượng: Trẻ đếm và nhận thẻ số
- Cô và trẻ cùng thảo luận về bảng khảo sát, cách ghi chép, cách phân chia công việc trong từng nhóm. Cách trẻ sẽ làm như thế nào để xếp và đếm trên ĐT trong phạm vi 10? (Cách xếp lô tô và đếm, số lượng tương ứng, que tính)
- Bảng khảo sát

Bảng khảo sát số lượng		
Tên lô tô	Cách xếp và đếm	Số lượng
Con cá chép		
Con cá rô		

- Trẻ thảo luận, xếp và đếm, ghi chép ra bảng.

E3: Giải thích

- Trẻ chia sẻ kết quả theo bảng lưu kết quả của nhóm mình.
- Cô đặt câu hỏi gợi mở để trẻ chia sẻ về quá trình và kết quả của nhóm mình:
 - + Nhóm con đếm con vật nào? Có số lượng là mấy?
- Cô khái quát mỗi nhóm đếm số lượng con vật khác nhau và cho ra kết quả tương ứng với nhóm đối tượng của mình

E4: củng cố và mở rộng

Trò chơi 1: “Thi xem ai nhanh”

- + **Cô nói cách chơi:** Cả lớp đi vòng tròn hát bài: Vào rừng xanh. Khi có hiệu lệnh của cô kết bạn kết bạn thì các con phải tạo thành nhóm bạn theo yêu cầu của cô
- + **Luật chơi:** Bạn nào không tìm được nhóm thì bạn đó phải nhảy lò cò.
- + Cô tổ chức cho trẻ chơi, đánh giá, nhận xét.
- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ
- Cô quan sát, hướng dẫn và khen động viên trẻ kịp thời.

- TC2: “Thi xem ai nhanh”

Cô tổ chức cho 3 đội chơi .

- + Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm, nhiệm vụ của các nhóm là tìm các nhóm đối tượng có số lượng tương ứng với thẻ số, dùng bút nối với nhau.
- + Luật chơi: Trong thời gian một bản nhạc, nhóm nào nối đúng, nhiều đáp án sẽ là đội chiến thắng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi cô bao quát giúp đỡ trẻ nếu cần.

E5: Đánh giá

- Cùng nhau chia sẻ cảm xúc về những gì cô và trẻ trải nghiệm.
- Các con vừa làm gì/học gì? Con đã biết được điều gì? Các con có vui không?
- Con cảm thấy thế nào?

- Cô đánh giá quá trình trẻ thực hiện hoạt động và động viên trẻ

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 4 ngày 8 tháng 1 năm 2025

- Lĩnh vực: PTNN

- Đề tài: Thơ: “Rong và cá” (ĐTDC)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ thuộc bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, đọc diễn cảm bài thơ kết hợp cử chỉ điệu bộ ánh mắt.
- Hiểu nội dung bài thơ.

2, Kỹ năng:

- Trẻ đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ ánh mắt kết hợp bài thơ.
- Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm, đọc to, trả lời câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3, Thái độ:

- Trẻ tích cực hoạt động cùng cô, giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc con vật.

II, Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

- Tranh bài thơ: “Rong và cá”
- đĩa ngâm bài thơ: rong và cá.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Ghế cho trẻ ngồi, trang phục gọn gàng

III. Tiến hành:

*** Hoạt động1: Gây hứng thú**

- Cô đọc câu đối về con cá
- Cô hỏi trẻ cô đã dạy các con bài thơ nào nói về con cá?
- Cô khái quát giới thiệu bài

*** Hoạt động2: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: Rong và cá**

- Cả lớp đọc 1 lần, lần 2 đọc theo hình thức nối tiếp

(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại cùng bé

- + Các con vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?
- + Trong bài thơ hình ảnh đàn cá được miêu tả như thế nào?
- + Đoạn thơ nào diễn tả điều đó?

- Cô khái quát giáo dục trẻ
- **Dạy trẻ đọc diễn cảm**
- + Cô đọc diễn cảm bài thơ 1 lần kết hợp tranh vẽ bài thơ 1 lần
- + Cô đọc lần 2 kết hợp cử chỉ điệu bộ ánh mắt
- + Cả lớp đọc cùng cô 2- 3 lần
- + Thi đua tổ, nhóm, cá nhân đọc.(Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng, ngữ điệu, cử chỉ cho trẻ)

***Hoạt động 3: Ngâm thơ bé nghe**

- Cô mở đĩa ngâm bài thơ cho trẻ nghe 1 lần.
- Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 5 ngày 9 tháng 1 năm 2025

- Lĩnh vực: PTTM

- Đề tài: Làm con cá từ các NVL

I/ Các lĩnh vực hướng tới

S. Khoa học

- Cấu tạo của con cá: đầu, thân, đuôi, vây

T. Công nghệ:

- Sử dụng các dụng cụ: Máy tính, kéo, keo, súng bắn keo, băng dính, sáp màu.

E. Kỹ thuật:

- Quy trình làm con cá

- Các thao tác: cắt, dán, đo, gắn kết để tạo thành con cá.

A. Toán học

- Hình dạng, kích thước của con cá, màu sắc, đo, số lượng

M. Nghệ thuật:

- Trang trí, sắp xếp bố cục con cá chắc chắn, cân đối, đẹp mắt.

Ngôn ngữ và chữ viết

- Khả năng diễn đạt về sản phẩm.

- Thảo luận nhóm

Kỹ năng của CD thế kỷ 21

- Hợp tác, chia sẻ, làm việc nhóm, phản biện, sáng tạo.

II/ Các nguyên liệu

- Hình ảnh Powpoint một số mẫu con cá, con cá thật
- Nguyên liệu làm thân con cá: xốp méch, bìa cát tông, bìa cứng, nhựa..
- Nguyên liệu làm đuôi con cá: xốp méch, nhựa, cao su, bìa, giấy....
- Nguyên liệu làm đầu con cá: xốp méch, nhựa, cao su, bìa, giấy....
- Nguyên liệu kết dính: hồ dán, băng dính 2 mặt, nển cóc, nển dính...
- Phương tiện: Kéo, súng nển, bấm ghim, máy tính, ti vi....
- Nguyên vật liệu trang trí: bìa màu, giấy thủ công, đề can, bút sáp, bút dạ các màu, vải vụn, dây len.....

III/ Cách tiến hành.

Bước 1: Hỏi

- Tạo tình huống cô đọc câu đố về đôi dép:

Nhỏn như bơi lội lượn vòng

Đuôi mềm như dải lụa hồng xòe ra

Là con cá gì?

- + Cô đưa con cá thật ra. Đàm thoại về cấu tạo của con cá.
- Cho trẻ xem một số mẫu con cá.
- Tiêu chí của sản phẩm:
- + Đủ bộ phận (Đầu, thân, đuôi, vây).
- + Con cá chắc chắn, Trang trí con cá đẹp.

Bước 2: Tưởng tượng

Trẻ về 3 nhóm. Cô đặt câu hỏi, gợi ý giúp trẻ đưa ra ý tưởng.

- + Các con suy nghĩ xem làm con cá phải cần có những gì?
- + Phần đầu cá con định làm bằng gì?
- + Con sẽ chọn nguyên liệu gì để con cá chắc chắn?
- + Đầu cá con nên chọn nguyên liệu gì?
- + Con sẽ trang trí con cá như thế nào?
- + Con sẽ dùng cái gì để gắn kết các phần của con cá lại với nhau.
- Trẻ thống nhất ý tưởng

Bước 3: Lập kế hoạch

- Trẻ chia về hoạt động tại các nhóm
- Thảo luận và vẽ bản thiết kế
- Bàn bạc và chọn nguyên vật liệu
- Thảo luận cách làm
- Phân công công việc

Bước 4: Thực hiện

- Trẻ chế tạo theo bản thiết kế đã vẽ
- Cô hỗ trợ trẻ khi trẻ cần giúp
- Trẻ thử nghiệm và điều chỉnh nếu cần thiết

Bước 5: Đánh giá/ cải tiến

- Cô gợi ý bằng các câu hỏi cho từng nhóm lên chia sẻ về sản phẩm.
- + Con làm như thế nào?
- Cô và trẻ nhận xét về sản phẩm của trẻ so với bản thiết kế. Tạo cơ hội cho các nhóm hỏi và phản biện lại về sản phẩm của mình.
- Cô kết luận: dựa trên sản phẩm của trẻ.
- Sau khi làm được con cá con cảm thấy như thế nào?
- Nếu được làm lại thì con có thay đổi gì không?
- Giáo viên nhận xét và kết thúc giờ học.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 6 ngày 10 tháng 1 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Tìm hiểu về mối liên hệ đơn giản giữa con cá với môi trường sống

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết một số đặc điểm, cấu tạo và môi trường sống của con cá, thức ăn của con cá.
- Trẻ hứng thú tham gia trải nghiệm cùng cô, chơi trò chơi củng cố

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng quan sát, chú ý, phát huy tính tích cực của trẻ
- Rèn cách nói, diễn giải mạch lạc, lưu loát, rõ ràng.
- Phát triển ngôn ngữ, trí nhớ có chủ định, tư duy, tưởng tượng và thẩm mỹ trong tạo hình

- Trẻ biết cách học theo nhóm, cùng bàn bạc, phối hợp nhau để hoàn thành nhiệm vụ

3. Thái độ

- Biết yêu quý, có thái độ tốt trong việc bảo vệ các loài cá
- Trẻ biết bảo vệ môi trường sống của cá, không vứt rác xuống ao, hồ..

II. Chuẩn bị

- Máy tính, loa, que chỉ
- Một số Video về cá: Thức ăn của cá, môi trường ô nhiễm...
- Tranh chơi trò chơi đúng sai về bảo vệ cá
- Rổ, ao cá, thức ăn của cá...

III. Tiến hành:

***Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ cùng vận động bài “Cá vàng bơi”
- Trò chuyện về nội dung bài hát
- + Chúng mình vừa vận động bài hát về con gì vậy?
- + Vậy cá sống ở đâu vậy các bạn biết không?
- + Đúng rồi cá vàng là động vật sống dưới nước

***Hoạt động 2: Tìm hiểu về mối liên hệ đơn giản giữa con cá với môi trường sống**

- * Cô đọc câu đố về con cá chép và cả lớp cùng đoán:

Tung tăng dưới nước trong veo,
Bị người ta “đánh” mới theo lên bờ
Là con gì?

- Mời trẻ lên nhận xét về con cá (Trẻ giới thiệu về con cá và cô hỏi thêm ý kiến của các trẻ khác nữa)
- + Trong ao có con gì vậy? sao con biết đây?
- + Con cá có những đặc điểm gì nổi bật?
- + Con cá có mấy mắt vậy nhỉ?
- + Con cá nó di chuyển bằng cách nào?
- + Các bạn có biết thức ăn của cá là gì không?
- + Cho trẻ bắt cá: Sau đó hỏi trẻ
- Các con bắt được cá không? Bắt dễ không? Vì sao? Vì con cá tiết ra 1 chất nhầy rất là trơn làm cho chúng ta rất khó bắt và công dụng chính là giúp chúng tránh được các loài động vật ký sinh, vi khuẩn và các sinh vật nhỏ trong môi trường nước xâm hại
- Cô chỉ và vẫy và hỏi trẻ đó là gì?
- Cô cho trẻ sờ và hỏi trẻ: Vẩy của cá như thế nào? Cứng hay mềm? Vẩy cá cứng có tác dụng gì?
- Cô chốt lại: Đây là con cá, con cá gồm 3 bộ phận chính: đầu cá, thân cá, và đuôi cá. Đầu cá có miệng cá, mắt cá và mang cá, mang cá giống như cái mũi giúp cho cá thở được dưới nước. Thân cá thì có vẩy cá, vẩy cá giúp cá di chuyển được ở dưới nước. Đuôi cá như mái chèo giúp cá di chuyển từ trái sang phải theo ý muốn của chúng. Và thức ăn của cá là cám, ăn rong, rêu, các thực vật phù du, nên làm sạch môi trường nước đó các con
- Cho trẻ cùng đọc bài thơ “Rong và cá”
- * Cô cho trẻ cùng quan sát 1 số hình ảnh mà nguồn nước ô nhiễm
- + Cá sống ở đâu?
- + Nếu không có nước thì điều gì sẽ xảy ra?
- Theo các con cá sống được ở nguồn nước ô nhiễm không? Vì sao?

- Vậy cá muốn sống được môi trường nước phải như thế nào?
- Vậy để có một nguồn nước sạch chúng mình phải như thế nào?

=> Cô chốt lại: Cá là động vật sống ở dưới nước ngọt gọi là cá nước ngọt đây các con ạ. Và nguồn nước phải sạch sẽ không bị ô nhiễm muốn nguồn nước sạch thì tất cả mọi người phải cùng chung tay bảo vệ môi trường không vứt rác bừa bãi các con nhớ chưa? Nước là môi trường sống cho cá, nơi cá sinh trưởng, phát triển và hoàn thành các hoạt động sống. Môi trường nước sạch sẽ giúp cá thoải mái, ít căng thẳng và có tuổi thọ cao hơn.

*** Thức ăn của cá**

- Cho trẻ cùng quan sát video cá đang săn mồi
- Con vừa được xem gì?
- Con có nhận xét gì về video này?
- Những con cá đang làm gì?
- Vậy thức ăn của cá là gì?

=> Cô chốt lại: Đúng rồi thức ăn của cá là tôm, tép, cua, rốc, ốc, vi sinh vật, côn trùng... những con vật nhỏ khác cùng sống trong môi trường nước với chúng. Tạo nên mối liên hệ mật thiết giữa cá với các con vật sống dưới nước khác.

- Chúng mình cùng làm những chú cá nhỏ bơi về nhà của mình nhé
- + Vậy theo các con nuôi cá để làm gì?

* Giáo dục: Cá rất nhiều màu sắc khác nhau ngoài cá màu đen nhưng cũng có cá màu vàng, cá màu đỏ.... Mọi người nuôi cá để làm cảnh và cá chứa rất nhiều chất đạm nên là nguồn thức ăn nhiều dinh dưỡng cho con người. Vì vậy các con phải tích cực ăn cá để lớn nhanh khỏe mạnh

*** Mở rộng**

- Ngoài ra, con còn biết những loại cá nào nữa?
- Cho trẻ xem thêm cá vàng, cá trê, cá trắm....

***Hoạt động 3:**

*** Trò chơi 1: Chuyển thức ăn cho cá**

- Chia lớp làm 3 đội cùng chuyển thức ăn về cho cá

Cách chơi: Cô đã chuẩn bị rất nhiều loại thức ăn. Nhiệm vụ của 3 đội là hãy lấy đúng loại thức ăn dành cho cá. Thời gian chơi là 1 bản nhạc đội nào chuyển được nhiều thức ăn cho cá nhiều hơn là đội chiến thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi và nhận xét trẻ

*** Trò chơi 2: Ai nhanh hơn**

- Gắn mặt cười, mặt mếu về hành động đúng, sai của con người bảo vệ loại cá.
- Cô mời 3 đội về nhóm. Thời gian chơi là 1 bản nhạc, hết nhạc đội nào làm đúng theo yêu cầu thì đội đó chiến thắng

3. Kết thúc

- Cho trẻ hát bài “Cá vàng bơi

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 7 ngày 11 tháng 12 năm 2024

- Lĩnh vực: PTTM

- Đề tài: DKNVĐ minh họa: “Cá vàng bơi”

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1, Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả.
- Thuộc lời bài hát theo đúng giai điệu, trẻ hát vận động nhịp nhàng theo bài hát.

2, Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ca hát kết hợp vận động minh họa theo lời hát cho trẻ, trẻ hát to hát đúng giai điệu của bài hát.
- Phát triển khả năng tai nghe cho trẻ.

2, Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II, Chuẩn bị:

1.Chuẩn bị của cô:

Nhạc bài hát : “Cá vàng bơi” , “Tôm cá cua thi tài”

2. Chuẩn bị của trẻ

- Ghế cho trẻ ngồi
- Một số dụng cụ âm nhạc: đàn, xác xô

III, Tiến hành:

***Hoạt động1: Dạy kĩ năng VĐ minh hoạ: “Cá vàng bơi”**

- + Cô đàn trẻ nghe và đoán tên giai điệu của bài hát.
- Cho cả lớp hát lại 1 lần, lần 2 hát nối tiếp theo tổ.
- Cô nói bài hát được VĐ rất hay, theo các con bài hát được VĐ như thế nào thì hay hơn?
- Gọi 3 trẻ lên tự sáng tác cách VĐ theo ý của trẻ.
- Cho cả lớp VĐ theo ý của trẻ.
- Cô đưa ra ý kiến và chọn cách VĐ hay nhất.
- Cô vận động cho trẻ xem lần 1,
- Lần 2 cô phân tích từng động tác kết hợp từng lời hát
- Cho trẻ đứng 3 hàng ngang cùng chiều với cô
- Cả lớp hát vận động cùng cô 3-4 lần
- Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc.
- Cô cho trẻ hát VĐ thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai, sửa giọng cho trẻ)
- Cùng cố hỏi tên bài hát, tên tác giả.

***Hoạt động2: Trò chơi âm nhạc: “Thi xem ai nhanh”**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: Trẻ nghe nhạc đoán tên bài hát, khi nhạc nhanh cô yêu cầu trẻ hát to, nhạc chậm trẻ hát nhỏ
- Cô giơ thẻ luật chơi: bạn nào làm sai bạn đó phải nhảy lò cò
- Cho trẻ chơi theo nhóm

***Hoạt động3: Hát nghe: “Tôm cá cua thi tài”**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lần 1 thể hiện tình cảm

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

***PHẦN 3: ĐÓNG CHỦ ĐỀ**

1. Sự kiện tổng kết chủ đề

a. Triển lãm sản phẩm:

- Sơ đồ tư duy tổng quan nhánh “Con cá”
- Các sản phẩm: Bài vẽ nặn, tranh tô màu con kiến khác nhau...
- Ảnh quá trình hoạt động của các con: Giờ học, giờ chơi của các bạn ...

- Video clip hay các con đã tìm hiểu, thực hiện trong nhánh
- Quy trình bằng ảnh: quy trình chế biến món chả nem

b. Hoạt động biểu diễn, thuyết trình, chia sẻ

- Phụ huynh tình nguyện chia sẻ về những lưu ý an toàn khi ăn toàn
- Các con biểu diễn bài hát, bài thơ, câu chuyện đã học trong nhánh

c. Hoạt động trải nghiệm

- Thực hiện lại một số hoạt động thú vị đã làm trong nhánh cùng cha mẹ: Cùng bố mẹ chuẩn bị bữa cơm gia đình, mời ông bà, bố mẹ trước khi ăn, những lưu ý khi ăn.

2. Đánh giá sau dự án:

- Đánh giá rút kinh nghiệm về việc thực hiện các hoạt động ở từng giai đoạn của nhánh: mở, thực hiện, đóng.
- Giáo viên đánh giá/nhận xét về hiệu quả trên trẻ sau khi thực hiện, đối chiếu với các mục tiêu của nhánh
- Đề xuất/rút kinh nghiệm

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

Đào Thị Hương

TTCM DUYỆT

Đào Thị Chiến

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Trần Thị Phương Lan

